

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
TRƯỜNG TIỂU HỌC
XUÂN THỚI THƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hóc Môn, ngày 27 tháng 3 năm 2024

**BIÊN BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG
CỦA NHÓM TIÊU CHUẨN 5**

- Thời gian: 13 giờ, ngày 27 tháng 3 năm 2024

- Địa điểm: Trường Tiểu học Xuân Thới Thượng

- Thành phần:

+ Trưởng nhóm: Nguyễn Như Nhật Tân

+ Thư ký: Nguyễn Văn Long

+ Thành viên: 03 giáo viên, nhân viên

Nội dung:

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Mở đầu:

Trong nhiều năm qua, trường đã triển khai thực hiện các nội dung, chương trình giáo dục và có kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Nhà trường tổ chức hiệu quả các đợt hội giảng nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Nhà trường phối hợp tốt với chính quyền địa phương để thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục tiểu học. Nhà trường tổ chức các hoạt động hỗ trợ giáo dục đáp ứng đúng yêu cầu của các môn học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Hàng năm, nhà trường đánh giá học sinh theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học và Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng

8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (đối với lớp 3, 4, 5) và Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học (đối với lớp 1,2) về hoạt động giáo dục, phẩm chất và năng lực. Trong năm học, nhà trường tổ chức bồi dưỡng học sinh năng khiếu và phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện, tạo điều kiện cho các em học sinh tiến bộ về phẩm chất, năng lực và hoàn thành chương trình lớp học.

Nhà trường tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý việc học tập các bộ môn văn hoá cũng như việc giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các tiết dạy và hoạt động ngoài giờ lên lớp; làm tốt công tác chăm sóc sức khoẻ cho học sinh và an toàn vệ sinh thực phẩm.

Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường

Mức 1:

- a) Đảm bảo theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;*
- b) Đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện thông qua các hoạt động giáo dục được xây dựng trong kế hoạch;*
- c) Được giải trình và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.*

Mức 2:

- a) Đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;*
- b) Được phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch.*

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

- a) Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục của trường đảm bảo thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục phổ thông và các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục [H1-1.1-03]; [H5-5.1-01].

b) Kế hoạch được xây dựng đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện thông qua các hoạt động giáo dục trong giờ lên lớp và ngoài giờ lên lớp, được triển khai cụ thể trong các buổi họp Hội đồng sư phạm, sinh hoạt chuyên môn tổ, được tổ chức qua các hoạt động do Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội tổ chức [H1-1.1-02]; [H1-1.8-02].

c) Kế hoạch giáo dục của trường được xây dựng và gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo chuyên môn đối với hoạt động của trường [H1-1.1-03].

Mức 2:

a) Trường luôn triển khai các thông tin mới, thông tin cập nhật của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường được biết và thực hiện [H1-1.1-02]; [H1-1.6-04].

b) Kế hoạch giáo dục và các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn đều được phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [H1-1.6-04]. Việc công khai, phổ biến kế hoạch giáo dục của nhà trường chưa được sự quan tâm của phần lớn cha mẹ học sinh.

2. Điểm mạnh

Kế hoạch giáo dục của trường đảm bảo theo quy định của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, quy định chuyên môn đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn kiểm tra, phê duyệt.

Các kế hoạch được phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch.

3. Điểm yếu

Tuy nhiên, việc công khai, phổ biến kế hoạch giáo dục của nhà trường chưa được sự quan tâm của phần lớn cha mẹ học sinh.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2023-2024, hiệu trưởng tăng cường công tác tuyên truyền và đổi mới hình thức phổ biến, công khai để thu hút sự quan tâm, phối hợp, hỗ trợ, giám sát của cha mẹ học sinh và cộng đồng qua trang thông tin điện tử của trường, qua hệ thống tin nhắn Zalo, Facebook; qua ứng dụng liên lạc điện tử - eNetViet; sổ liên lạc truyền thống,...

5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.

Tiêu chí 5.2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Mức 1:

a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục;

b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường;

c) Thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học.

Mức 2:

a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;

b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

Mức 3:

Hàng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Giáo viên dạy đủ các môn học, đúng chương trình, kế hoạch, đảm bảo yêu cầu

theo chuẩn kiến thức và kỹ năng [H1-1.5-01]; [H1-1.5-02]; [H5-5.2-01].

b) Trong những năm học vừa qua, trường đã triển khai đến các giáo viên việc vận dụng các phương pháp dạy học tích cực, tổ chức lớp học theo mô hình trường tiểu học mới phù hợp với từng đối tượng học sinh [H1-1.1-02]. Tuy nhiên, giáo viên lớn tuổi còn hạn chế trong việc vận dụng linh hoạt các kỹ thuật, phương pháp dạy học mới [H1-1.8-02].

c) Trường triển khai đến toàn thể giáo viên thực hiện quy định về đánh giá học sinh tiểu học theo tinh thần Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học và Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học. Trường thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện của giáo viên [H1-1.5-01]; [H1-1.5-02]; [H5-5.2-02].

Mức 2:

a) Trường luôn chú trọng việc thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục đã đề ra; triển khai đến toàn thể giáo viên lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp; chú ý đến từng đối tượng để đạt được kết quả giáo dục tốt nhất [H1-1.1-02]; [H1-1.5-01]; [H1-1.5-02].

b) Căn cứ vào việc bàn giao chất lượng giáo dục đầu năm, trường và các tổ khối xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Giáo viên chủ nhiệm phối hợp cùng với cha mẹ học sinh trong việc theo dõi, kiểm tra việc học của học sinh thông qua nhiều hình thức liên lạc [H5-5.2-03].

Mức 3:

Trường thường xuyên thực hiện việc đánh giá hiệu quả và tác động của các biện

pháp để làm cơ sở cho việc điều chỉnh, bổ sung, thay đổi nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục. Qua đó, trường luôn duy trì và nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03].

2. Điểm mạnh

Nhà trường xây dựng thời khoá biểu, dạy đủ, đúng phân phối chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo phù hợp với tình hình của lớp và tâm sinh lý lứa tuổi học sinh, đảm bảo tính ổn định trong cả học kỳ, cả năm học.

3. Điểm yếu

Giáo viên lớn tuổi còn hạn chế trong việc vận dụng linh hoạt các kĩ thuật, phương pháp dạy học mới.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2023-2024, hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn và giáo viên tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục phân hóa theo nhu cầu, sở trường của học sinh.

Phó hiệu trưởng và tổ chuyên môn tiếp tục bồi dưỡng, tư vấn giáo viên bằng nhiều hình thức như: chuyên đề, thao giảng, hướng dẫn đồng nghiệp... giúp giáo viên nâng cao hiệu quả vận dụng việc đổi mới phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học và hình thức dạy học nhằm phát huy tối đa sự chủ động và tích cực của học sinh, phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 3.

Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác

Mức 1:

- a) *Đảm bảo theo kế hoạch;*
- b) *Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phong phú, phù hợp điều kiện của nhà trường;*
- c) *Đảm bảo cho tất cả học sinh được tham gia.*

Mức 2:

Được tổ chức có hiệu quả, tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo.

Mức 3:

Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Trường có kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình giảng dạy kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi học sinh cho từng khối lớp do Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn ban hành và hướng dẫn [H5-5.3-01]. Thông qua việc giảng dạy các môn học, giáo viên thường xuyên lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho từng học sinh. Trường tăng cường giáo dục và rèn kỹ năng sống cho học sinh trong tiết sinh hoạt ngoại khóa. Tuy nhiên, do dịch bệnh đường hô hấp Covid-19 nên việc thực hiện kế hoạch giáo dục ngoài giờ lên lớp đôi khi chưa đúng thời gian [H5-5.3-02]; [H5-5.3-03]; [H1-1.1-02]; [H1-1.8-02].

Hàng năm, trường xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, có chương trình và phân công cụ thể [H5-5.3-03].

b) Trong các tiết học, giáo viên thường xuyên sử dụng các hình thức tổ chức lớp học đa dạng, phong phú nhằm tạo cơ hội cho học sinh tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo. Tuy nhiên vẫn còn học sinh nhút nhát, thụ động khi tham gia vào các hoạt động [H5-5.3-04]; [H1-1.1-02]; [H1-1.8-02].

Trường đã tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh với nhiều hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với lứa tuổi học sinh theo từng chủ điểm như: thể dục giữa giờ, hội trại, hội khỏe Phù Đổng, giáo dục vệ sinh răng miệng, kể chuyện theo sách, văn nghệ, vẽ tranh, học sinh tham quan di tích lịch sử Ngã Ba Giồng, ... [H5-5.3-02].

c) Tất cả các hoạt động đều thông báo rộng rãi và thu hút số lượng lớn học sinh đăng kí tham gia [H1-1.1-02]; [H1-1.8-02].

Mức 2:

Các hoạt động được nhà trường tổ chức có hiệu quả, chú trọng đến việc tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động nhằm rèn luyện kỹ năng của bản thân [H5-5.3-01]; [H5-5.3-03].

Mức 3:

Nội dung và hình thức các hoạt động khi tổ chức đều chú ý đến nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh. Từ đó, giúp học sinh rèn luyện kỹ năng, hình thành kỹ xảo. [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [H5-5.3-03]. Tuy nhiên vẫn còn học sinh nhút nhát, thụ động khi tham gia vào các hoạt động.

2. Điểm mạnh

Nhà trường tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm ngoài giờ lên lớp với nhiều hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với lứa tuổi học sinh.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường tích cực tham gia các hoạt động ngoại khoá, giáo dục trải nghiệm ngoài giờ lên lớp.

3. Điểm yếu

Học sinh còn nhút nhát, thụ động khi tham gia vào các hoạt động.

Việc thực hiện kế hoạch giáo dục ngoài giờ lên lớp đôi khi chưa đúng thời gian.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023-2024, hiệu trưởng chỉ đạo tổ chuyên môn và giáo viên tiếp tục duy trì và thực hiện hiệu quả việc giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, tạo điều kiện thuận lợi nhất để các em tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo.

Giáo viên chủ nhiệm lớp chủ động thực hiện kế hoạch giáo dục ngoài giờ lên lớp phù hợp với điều kiện của lớp, của trường.

Hiệu trưởng linh động lựa chọn các địa điểm phù hợp và chia làm nhiều đợt để tất cả các em đều tham gia đầy đủ các buổi hoạt động ngoại khóa tại địa phương.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.

Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục tiểu học

Mức 1:

- a) Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục theo phân công;
- b) Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 90%;
- c) Quản lý hồ sơ, số liệu phổ cập giáo dục tiểu học đúng quy định.

Mức 2:

- a) Tham gia thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, ngăn chặn hiện tượng tái mù chữ ở địa phương;
- b) Tổ chức và thực hiện “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”, huy động trẻ trong độ tuổi đi học;
- c) Có các biện pháp hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ khuyết tật tới trường.

Mức 3:

Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 98%.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường phối hợp với địa phương tổ chức điều tra công tác phổ cập giáo dục tiểu học bằng hình thức kết hợp cùng Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Thượng tiến hành điều tra trình độ văn hoá đến từng hộ dân, tuyên truyền để cha mẹ đưa con ra lớp đúng độ tuổi [H5-5.4-01]. Qua việc phối hợp trên, nhà trường đã nắm được cụ thể về số liệu, thông tin phổ cập giáo dục trên địa bàn. Từ đó, nhà trường có kế hoạch phổ cập giáo dục phù hợp với quy hoạch, kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban

nhân dân xã Xuân Thới Thượng trong việc thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, ngăn chặn hiện tượng tái mù chữ ở địa phương [H1-1.6-02]; [H5-5.4-02].

b) Hàng năm, nhà trường kết hợp với chính quyền địa phương huy động, lập danh sách và tổ chức tiếp nhận 100% học sinh đúng độ tuổi theo phân tuyến trên địa bàn, theo kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Thượng vào lớp 1, thực hiện tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”. Tuy nhiên, do tình hình di dân cơ học nên nhà trường luôn bị áp lực về số lượng học sinh đầu cấp [H1-1.1-03].

Nhà trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh, thành lập Ban tuyển sinh theo từng năm học [H5-5.4-03].

c) Trường thực hiện công tác quản lý hồ sơ phổ cập theo đúng quy định [H1-1.6-02]; [H5-5.4-02]; [H5-5.4-03].

Mức 2:

a) Nhà trường tham gia thực hiện tốt mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, ngăn chặn hiện tượng tái mù chữ ở địa phương, được công nhận hoàn thành công tác phổ cập giáo dục đúng độ tuổi [H5-5.4-03].

b) Nhà trường thực hiện tốt việc huy động trẻ trong độ tuổi đi học. Cán bộ phụ trách công tác phổ cập của xã Xuân Thới Thượng cùng nhà trường thường xuyên có sự trao đổi về tình hình chung của học sinh, những trường hợp học sinh có hoàn cảnh khó khăn [H5-5.4-02].

c) Quan tâm, duy trì tốt công tác chăm lo và hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong tiếp thu, trong học tập, nhà trường tư vấn cho cha mẹ học sinh đưa học sinh đi khám, để xác định chỉ số thông minh theo lứa tuổi nhằm kết hợp tốt giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc hỗ trợ trẻ phát triển tâm sinh lý ngày càng tốt hơn. Qua đó, giáo viên có cơ sở để giúp đỡ học sinh khuyết tật học hòa nhập đạt hiệu quả hơn. Tuy nhiên, hiện nay, một vài giáo viên do thiếu kinh nghiệm nên chưa truyền đạt được kiến thức và hình thành tốt kỹ năng cho đối tượng

học sinh này [H1-1.1-02]; [H5-5.4-02]; [H5-5.4-03].

Mức 3:

Nhà trường luôn thực hiện tốt việc duy trì tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 của trường luôn đạt 100% [H1-1.1-02]; [H5-5.4-02]; [H5-5.4-03].

2. Điểm mạnh

Nhà trường phối hợp chặt chẽ cùng địa phương tổ chức điều tra, thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục tiểu học.

Quan tâm, duy trì tốt công tác chăm lo và hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

3. Điểm yếu

Do tình hình di dân cơ học nên nhà trường luôn bị áp lực về số lượng học sinh đầu cấp.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2023-2024, hiệu trưởng và hội đồng trường tiếp tục phát huy các biện pháp đã đạt hiệu quả trong việc huy động các nguồn lực xã hội, phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh hỗ trợ trong việc phân tuyến tuyển sinh đầu cấp, nhà trường phối kết hợp các trường trong cùng một xã để giải quyết các trường hợp học sinh vào đầu cấp cùng địa bàn khu dân cư nhằm đảm bảo số sĩ học sinh/lớp.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 3.

Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục

Mức 1:

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 70%;*
- b) Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 65%;*
- c) Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%.*

Mức 2:

a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 85%;

b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

Mức 3:

a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 95%;

b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Hàng năm, trường có thống kê kết quả học tập và rèn luyện của học sinh sau mỗi học kỳ và cuối năm. Các số liệu thống kê đầy đủ, chính xác theo từng khối lớp và toàn trường theo đúng quy định. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học luôn đạt trên 99% [H1-1.5-01]; [H1-1.5-02]; [H5-5.5-01]; [H5-5.5-02].

b) Trong những năm học qua, tỷ lệ học sinh 11 tuổi của nhà trường hoàn thành chương trình tiểu học luôn đảm bảo trên 99% [H1-1.5-01]; [H1-1.5-02]; [H5-5.5-01]; [H5-5.5-02].

c) Tỷ lệ học sinh 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học luôn đảm bảo là 100% [H1-1.6-01].

Mức 2:

a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học trong những năm qua đạt trên 99% [H1-1.5-01]; [H1-1.5-02]; [H5-5.5-01]; [H5-5.5-02].

b) Bên cạnh đó, tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học luôn đảm bảo trên 99% [H1-1.5-01]; [H1-1.5-02]; [H5-5.5-01]; [H5-5.5-02].

Mức 3:

a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học trong những năm qua luôn đạt trên 99% [H1-1.5-01]; [H1-1.5-02]; [H5-5.5-01]; [H5-5.5-02].

b) Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học luôn đảm bảo là 99% trở lên [H1-1.5-01]; [H1-1.5-02]; [H5-5.5-01]; [H5-5.5-02].

2. Điểm mạnh

Kết quả xếp loại giáo dục của học sinh trong nhà trường được giữ vững và ổn định qua nhiều năm, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt kết quả cao.

3. Điểm yếu

Hàng năm vẫn còn khoảng 0,1% học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2023-2024, hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng cường trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm về phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng; dạy cá thể hóa học sinh khuyết tật hòa nhập nhằm nâng cao hơn nữa tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học và tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 3.

Kết luận về tiêu chuẩn 5:

Điểm mạnh nổi bật:

Kế hoạch chuyên môn của trường đảm bảo theo quy định của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, quy định chuyên môn.

Nhà trường xây dựng thời khoá biểu, dạy đủ, đúng phân phối chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm ngoài giờ lên lớp với nhiều hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với lứa tuổi học sinh.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường tích cực tham gia các hoạt động ngoại khoá, giáo dục trải nghiệm ngoài giờ lên lớp.

Nhà trường phối hợp chặt chẽ cùng địa phương tổ chức điều tra, thực hiện tốt

công tác phổ cập giáo dục tiểu học.

Quan tâm, duy trì tốt công tác chăm lo và hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Kết quả xếp loại giáo dục của học sinh trong nhà trường được giữ vững và ổn định qua nhiều năm, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt kết quả cao.

Điểm yếu cơ bản:

Trường còn vài giáo viên lớn tuổi hạn chế trong việc vận dụng linh hoạt các kỹ thuật, phương pháp dạy học mới.

Do tình hình di dân cơ học nên nhà trường luôn bị áp lực về số lượng học sinh đầu cấp.

Trường còn học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học.

Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 5/5

Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 5/5

Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 3/5

Nội dung biên bản được thông qua, các thành viên đều thống nhất 5/5, tỉ lệ: 100%.

Buổi họp kết thúc lúc 14 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 03 năm 2023

THỦ KÝ



Nguyễn Văn Long

TRƯỞNG NHÓM



Nguyễn Như Nhật Tân

Các thành viên tham gia:

Lương Thị Thu Hằng 

Vũ Cao Nguyên Thảo 

Trần Thị Ngọc Loan 